Ngày soạn: **12/10/2024**  Ngày dạy: **17/10/2024**

**CHỦ ĐỀ 2: PHÁT TRIỂN BẢN THÂN**

**CHỦ ĐIỂM 1: BẢO VỆ QUAN ĐIỂM CỦA BẢN THÂN**

**TIẾT 20: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**

**BẢO VỆ QUAN ĐIỂM CỦA BẢN THÂN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau bài học này, HS sẽ:

* Nhận diện được khả năng tranh biện để bảo vệ quan điểm của bản thân.
* Nhận biết được khả năng tranh biện của bản thân.
* Nhận diện được khả năng thương thuyết, cách thương thuyết trong một số trường hợp của bản thân.
* Tích cực rèn luyện khả năng tranh biện và thương thuyết của bản thân.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
* *Giao tiếp và hợp tác:* biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề của bài học. Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động hướng nghiệp.

***Năng lực riêng:***

* Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống.
* Biết cách nêu và bảo vệ quan điểm của bản thân.

**3. Phẩm chất:**

* Nhân ái, trách nhiệm.
* Mạnh dạn, thẳng thắn chia sẻ ý kiến của bản thân.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

* SHS, SGV, Giáo án.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề.
* Những câu chuyện về nhà ngoại giao, đàm phán nổi tiếng.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có)

**2. Đối với học sinh**

* SHS, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8*.
* Vở ghi, bút, dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo không khí vui vẻ, thoải mái trước khi bước vào bài học.

**b. Nội dung:** GV cho HS xem video và trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV cho HS xem video: [https://youtu.be/7TZQYPTMhu4](https://youtu.be/7TZQYPTMhu4%20) (0:16 - 4:40)

- GV đặt câu hỏi:

*+ Chuyện gì đã xảy ra trong video?*

*+ Ông đã dạy cho bạn nhỏ điều gì?*

*+ Em rút ra được bài học gì sau khi xem xong video?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS xem video và lắng nghe câu hỏi.

- HS lắng nghe, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời HS trả lời câu hỏi:

*+* ***Tình huống****: Cây cầu mới hoàn thành một tháng cho các em đi học đã bị sập vì cây cầu có nhiều vết nứt lớn. Việc đó ảnh hưởng đến các em học sinh đi học, tiền của của bà con, ảnh hưởng đến cuộc sống của mọi người.*

*+* ***Ông dạy bạn nhỏ****: thời ông cố xây nhà luôn tính toán thật kĩ, cùng một công xây nhà nhưng phải bền và lâu dài. Ông cố nghĩ rằng không chỉ ông ở mà con cháu ông cũng ở được. Đó là trách nhiệm trong công việc, trong hoạt động xây cầu.*

*+* ***Bài học rút ra****: Khi làm việc gì cần phải có trách nhiệm, luôn có ý thức đối với việc mình làm và phải làm tròn bổn phận.*

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: *Chúng ta cùng vào bài học ngày hôm nay -* ***Giáo dục theo chủ đề - Bảo vệ quan điểm của bản thân.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu cách tranh biện để bảo vệ quan điểm của bản thân**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS hiểu được cách tranh biện và các lưu ý khi tranh biện.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS hiểu được cách tranh biện và các lưu ý khi tranh biện.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV mời 2 HS đọc phần tranh biện của 2 nhóm trong SHS tr.22 và thực hiện yêu cầu:  *Em hãy chỉ ra nội dung và cách tranh biện trong ví dụ?*  - GV hướng dẫn HS rút ra kết luận, trả lời câu hỏi: *Em có biết các cách tranh biện, các lưu ý khi tranh biện?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc nhóm đôi, đọc ví dụ SHS tr.22 và thực hiện yêu cầu.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm trình bày câu trả lời:  *+ Bài tranh biện có 2 luồng ý kiến: ủng hộ và phản đối.*  *+ Mỗi nhóm ủng hộ hoặc phản đối sẽ đưa ra luận điểm bảo vệ quan điểm nhóm mình.*  *+ Với mỗi luận điểm đưa ra sẽ có dẫn chứng, lí lẽ cụ thể và dẫn tới kết luận, khẳng định lại luận điểm.*  - GV mời HS nêu cách tranh biện, các lưu ý khi tranh biện:  *\* Cách tranh biện:*  *+ Đưa ra các luận điểm ủng hộ hay phản đối*  *+ Phân tích, lập luận có chứng cứ.*  *+ Kết luận được quan điểm của bản thân.*  *\* Các lưu ý:*  *+ Kiềm chế cảm xúc khi bày tỏ quan điểm, tránh mất tự chủ khi có ý kiến trái chiều.*  *+ Lắng nghe, nhìn nhận vấn đề theo hướng khách quan.*  *+ Tránh làm tổn thương người khác, mất đoàn kết.*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết lại ý kiến và kết luận.  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | **1. Tìm hiểu cách tranh biện để bảo vệ quan điểm của bản thân**  Khi tranh biện cần chú ý về nội dung và thái độ:  *- Về nội dung:* nêu ra quan điểm rõ ràng, có chứng cứ, lập luận.  *- Về thái độ:* lắng nghe, kiềm chế cảm xúc, không làm tổn thương người khác. |

**Hoạt động 2: Nhận diện khả năng tranh biện của bản thân**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS nhận biết được khả năng tranh biện của bản thân ở mức độ bảo để rèn luyện.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS nhận biết được khả năng tranh biện của bản thân ở mức độ bảo để rèn luyện.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS hoàn thành Phiếu khảo sát nhận diện khả năng tranh biện của bản thân *(đính kèm phía dưới hoạt động).*  - GV giải thích: *Khả năng tranh biện thể hiện ở các dấu hiệu cụ thể trong cột “dấu hiệu”, nếu cá nhân thường xuyên thực hiện được các dấu hiệu chứng tỏ cá nhân có khả năng tranh biện và ngược lại.*  - GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về cách nhận biết khả năng tranh biện của bản thân.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, hoàn thành Phiếu khảo sát và rút ra kết luận.  - HS liên hệ bản thân để xác định khả năng tranh biện của bản thân.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ khả năng tranh biện của bản thân và thu Phiếu khảo sát.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết lại ý kiến và kết luận.  - GV giải thích thêm:  *+ Nếu luôn tuôn có các biểu hiện này -> Khả năng tranh biện tốt.*  *+ Nếu đôi khi có những biểu hiện này -> Khả năng tranh biện ở mức trung bình.*  *+ Nếu không bao giờ có những biểu hiện này*  *-> Khả năng tranh biện ở mức kém.*  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | **2. Nhận diện khả năng tranh biện của bản thân**  Giúp HS có cơ sở rèn luyện và nâng cao khả năng này bằng cách cải thiện những biểu hiện khi tranh biện mà HS chưa làm được hoặc thực hiện chưa tốt. |

**PHIẾU KHẢO SÁT KHẢ NĂNG TRANH BIỆN CỦA BẢN THÂN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Dấu hiệu** | **Luôn luôn** | **Đôi khi** | **Không**  **bao giờ** |
| 1 | Đưa ra quan điểm ủng hộ hay phản đối phù hợp. |  |  |  |
| 2 | Phân tích, liên kết các chứng cứ khi lập luận. |  |  |  |
| 3 | Đưa ra được kết luận về quan điểm của bản thân. |  |  |  |
| 4 | Biết lắng nghe ý kiến của người khác. |  |  |  |
| 5 | Sử dụng ngôn từ văn minh, lịch sự. |  |  |  |
| 6 | Biết kiềm chế cảm xúc. |  |  |  |

**Hoạt động 3: Luyện tập tranh biện**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS được luyện tập khả năng tranh biện.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS được luyện tập khả năng tranh biện.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và cử ban giám khảo để thực hiện nhiệm vụ: Em hãy tranh biện về các vấn đề trong SHS tr.23:  *+ Tất cả học sinh cần phải làm việc nhà hằng ngày.*  *+ Cần có nhiều bài tập về nhà.*  *+ Học sinh không nên sử dụng điện thoại trong trường học.*  - GV yêu cầu HS thực hiện tranh biện, ban giám khảo nhận xét các đội.  - GV nêu lưu ý:  + *Quan trọng nhất khi tranh biện không phải là thắng thua mà cần đưa ra được luận điểm và lí lẽ, dẫn chứng phù hợp để lập luận, bảo vệ quan điểm của mình.*  *+ Khi tranh biện cần có thái độ dứt khoát, quyết liệt nhưng lịch sự, không công kích đối phương.*  - GV khuyến khích HS cần rèn luyện khả năng tranh biện thường xuyên.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc nhóm, vận dụng kiến thức, hiểu biết để tham gia cuộc tranh biện.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời các nhóm đóng vai và tham gia tranh biện.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết lại ý kiến và kết luận.  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | **3. Luyện tập tranh biện**  Để có được khả năng tranh biện tốt cần rèn luyện có chủ đích và thường xuyên. |

**Hoạt động 4: Tìm hiểu về cách thương thuyết**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS nêu được cách thương thuyết với người khác.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS nêu được cách thương thuyết với người khác.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, đọc ví dụ SHS tr.24 và thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy chỉ ra cách thương thuyết trong ví dụ.*  - GV hướng dẫn HS rút ra kết luận, trả lời câu hỏi: *Em có biết các cách thương thuyết, các lưu ý khi thương thuyết?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc nhóm đôi, đọc ví dụ SHS tr.24 và thực hiện yêu cầu.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm trình bày câu trả lời:  *+ Tìm hiểu mong muốn của nhóm bạn*  *+ Đưa ra đề xuất cho nhóm mình*  *+ Thuyết phục các bạn về sự hợp lí của đề xuất*  *+ Xin ý kiến cả lớp và biểu quyết cho phương án tối ưu.*  - GV mời HS nêu cách thương thuyết, các lưu ý khi tranh biện:  *\* Cách thương thuyết:*  *+ Tìm hiểu mong muốn của đối tượng thương thuyết*  *+ Đưa ra đề xuất của bản thân*  *+ Thuyết phục đối tác*  *+ Đề nghị sự đồng thuận, cam kết.*  *\* Các lưu ý:*  *+ Xác định và duy trì được mục tiêu thương thuyết của bản thân.*  *+ Tuân thủ nguyên tắc cả 2 bên cùng có lợi.*  *+ Giữ thái độ tích cực, tôn trọng đối phương.*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết lại ý kiến và kết luận.  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | **4. Tìm hiểu về cách thương thuyết**  *Để thương thuyết hiệu quả cần:*  - Hiểu rõ mong muốn của đối tượng;  - Đưa ra đề xuất hợp lí cho cả 2 bên. |

**Hoạt động 5: Nhận diện khả năng thương thuyết của bản thân**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS nhận biết được khả năng tranh biện của bản thân ở mức độ nào để tiếp tục rèn luyện.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS nhận biết được khả năng tranh biện của bản thân ở mức độ nào để tiếp tục rèn luyện.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS hoàn thành Phiếu khảo sát nhận diện khả năng thương thuyết của bản thân *(đính kèm phía dưới hoạt động).*  - GV giải thích: *Khả năng thương thuyết thể hiện ở các dấu hiệu cụ thể trong cột “dấu hiệu”, nếu cá nhân thường xuyên thực hiện được các dấu hiệu chứng tỏ cá nhân có khả năng thương thuyết và ngược lại.*  - GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về cách nhận biết khả năng thương thuyết của bản thân.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, hoàn thành Phiếu khảo sát và rút ra kết luận.  - HS liên hệ bản thân để xác định khả năng thương thuyết của bản thân.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ khả năng thương thuyết của bản thân và thu Phiếu khảo sát.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết lại ý kiến và kết luận.  - GV giải thích thêm:  *+ Nếu luôn tuôn có các biểu hiện này -> Khả năng thương thuyết tốt.*  *+ Nếu đôi khi có những biểu hiện này -> Khả năng thương thuyết ở mức trung bình.*  *+ Nếu không bao giờ có những biểu hiện này*  *-> Khả năng thương thuyết ở mức kém.*  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | **5. Nhận diện khả năng thương thuyết của bản thân**  Giúp HS có cơ sở rèn luyện và nâng cao khả năng này. |

**BẢNG KHẢO SÁT KHẢ NĂNG THƯƠNG THUYẾT CỦA BẢN THÂN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Dấu hiệu** | **Luôn luôn** | **Đôi khi** | **Không bao giờ** |
| 1 | Xác định được mục tiêu thương thuyết của bản thân |  |  |  |
| 2 | Hiểu được mong muốn của người khác khi thương thuyết |  |  |  |
| 3 | Nêu được đề xuất của bản thân |  |  |  |
| 4 | Thuyết phục được đối tác về sự hợp lí của phương án mà mình đề xuất |  |  |  |
| 5 | Thống nhất được với đối tác về phương án cuối cùng mà cả hai bên đều chấp nhận |  |  |  |

**Hoạt động 6: Rèn luyện khả năng thương thuyết**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS được rèn luyện khả năng thương thuyết.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS được rèn luyện khả năng thương thuyết.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, đọc tình huống SHS tr.25 và thực hiện yêu cầu: *Em hãy đóng vai và thể hiện khả năng thương thuyết với người khác trong tình huống.*  - GV yêu cầu HS liên hệ bản thân, vận dụng hiểu biết và kể thêm những tình huống cần thương thuyết và rèn luyện khả năng thương thuyết của bản thân.  - GV khuyến khích HS cần rèn luyện khả năng thương thuyết của bản thân.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc nhóm, đọc tình huống SHS và thực hiện nhiệm vụ.  - HS liên hệ bản thân, nêu thêm một số tình huống cần thương thuyết và rèn luyện.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm trình bày câu trả lời:  *+ Nên chọn tốp ca vì nó thể hiện được tính tập thể trong phong trào thi đua văn nghệ.*  - GV mời một số HS nêu thêm các tình huống cần thương thuyết:  *Một số tình huống cần thương thuyết:*  *+ Trang trí lớp học theo kiểu truyền thống hay hiện đại.*  *+ Nghỉ hè du lịch lớp theo loại hình hưởng thụ hay trải nghiệm.*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết lại ý kiến và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung tiếp theo. | **6. Rèn luyện khả năng thương thuyết**  - Thương thuyết là năng lực rất cần thiết trong cuộc sống.  - HS cần rèn luyện để hình thành khả năng thương thuyết.  **-> Kết luận:** Biết tranh biện và thương thuyết giúp HS bảo vệ quan điểm cá nhân một cách phù hợp. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập phần luyện tập.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thảo luận

**c. Sản phẩm học tập:** HS chọn được đáp án đúng cho câu hỏi trắc nghiệm và trả lời câu hỏi phần Luyện tập.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV nêu yêu cầu: *Khoanh tròn vào đáp án đặt trước câu trả lời đúng*

**Câu 1.** Đâu không phải là việc làm thể hiện trách nhiệm của em trong các hoạt động?

A. Thức đêm làm bài tập về nhà.

B. Có ý thức giúp đỡ các bạn trong hoạt động chung.

C. Vượt qua khó khăn để thực hiện kế hoạch đã đặt ra.

D. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao.

**Câu 2.** M muốn hứa với cô giáo sẽ cải thiện vốn từ vựng tiếng Anh của mình, M nên làm gì?

A. Xem phim hoạt hình nhiều.

B. Nghe nhạc, chơi thể thao.

C. Ghi những từ mới ra một cuốn sổ riêng.

D. Ngủ sớm, không thức khuya.

**Câu 3.** Đâu nào điều không nên làm khi tranh biện?

A. Hiếu thắng.

B. Lập luận chặt chẽ.

C. Bình tĩnh.

D. Thể hiện cử chỉ phù hợp.

**Câu 4.** Đâu là sự khác nhau giữa tranh biện và tranh cãi:

A. Tranh biện quan trọng thắng thua hơn tranh cãi.

B. Tranh cãi là để hạ thấp đối phương, còn tranh biện thì không.

C. Tranh biện là dùng lý lẽ để bảo vệ cái tôi.

D. Tranh cãi đề cao tư duy và kiến thức hơn tranh biện.

**Câu 5.** Tranh biện giúp ích như thế nào cho học sinh trong thế hệ ngày nay?

A. Tăng sự tự tin, cải thiện kĩ năng thuyết trình.

B. Trau dồi kỹ năng sắp xếp thông tin.

C. Hình thành tư duy phản biện.

D. Tranh biện vừa giúp tăng sự tự tin, trau dồi kĩ năng sắp xếp thông tin và hình thành tư duy phản biện của HS.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS vận dụng kiến thức đã học và trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS trả lời:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** |
| A | C | A | B | D |

- GV mời đại diện HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV chuyển sang nội dung mới.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng được tri thức, kinh nghiệm mới đã tiếp thu được vào đời sống thực tiễn.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS về nhà thực hiện

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả thực hiện của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chia lớp thành 4 nhóm lớn và đánh số cho mỗi nhóm từ 1 đến 4.

- GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà: *Mỗi nhóm hãy thảo luận và đưa ra các luận điểm để bảo vệ ý kiến của nhóm mình về quan điểm sau:*

***Quan điểm 1.*** *Học sinh có cần tham gia các lớp rèn luyện kĩ năng mềm.*

***Quan điểm 2.*** *Có cần thiết phải bắt buộc học lịch sử trong chương trình trung học cơ sở không?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Các nhóm thảo luận và thực hiện nhiệm vụ ở nhà, sau đó trình bày vào tiết Sinh hoạt lớp.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV đánh giá mức độ hiểu nhiệm vụ của HS.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV kết thúc bài học.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

- Ôn lại kiến thức đã học.

- Hoàn thành nhiệm vụ được giao ở phần Vận dụng.

- Đọc và tìm hiểu trước nội dung ***Hoạt động đánh giá cuối chủ đề 2.***

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_